

**QUYẾT ĐỊNH**

**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH**

**Về việc: Yêu cầu xác định cha cho con**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**Thành phần giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:** Ông Nguyễn Văn Thu

**Thư ký phiên họp:** Bà Hoàng Thị Thúy Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên họp:** Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 14/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số 01/2023/TB-TA ngày 16 tháng 8 năm 2023 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con”

Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc hôn nhân gia đình số 01/2023/QĐ-ST/HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu:** ông Đào Huy H, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1996; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: đội 3, thôn 6, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước. Căn cước công dân số 038096029832, nơi cấp Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an, ngày cấp 24/5/2022.

**Người đại diện theo ủy quyền của ông H:** ông Nguyễn Thế A, sinh năm 1986; địa chỉ: thôn Đông Đoài, xã BN, huyện ĐT, tỉnh H (Giấy ủy quyền ngày 05/4/2023, được Công chứng tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Bình Phước).

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Y.W.S, sinh ngày 29 tháng 01 năm 1981; giới tính: nam; quốc tịch: Malaysia. Căn cước công dân số 810129-07-5201. Nơi cư trú: D-0-9 Phusat Perdagangan Kuchai JLN 1/127 of JLN K 58200 Kl L W.Persekutuan (KL), Malaysia.

**Người đại diện theo ủy quyền của ông Y.W.S:** bà Đào Thị N, sinh năm 1978; địa chỉ: tổ 02, khu phố Phú Lộc, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (được Lãnh sự quán Việt Nam tại UAE hợp pháp hóa lãnh sự ngày 26/5/2023);

+ Bà Huỳnh Hồng L, sinh năm 1992; Nơi thường trú: Ấp Long Thành, thị

trần PL, huyện PL, tỉnh B.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà L:* ông Nguyễn Thế A, sinh năm 1986; địa chỉ: thôn Đông Đoài, xã BN, huyện ĐT, tỉnh H (Giấy ủy quyền ngày 05/4/2023, được Công chứng tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Bình Phước).

### **NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH:**

*Theo đơn yêu cầu ngày 05/4/2023 và tại phiên họp, người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình ông Đào Huy H và người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu ông Nguyễn Thế A thống nhất trình bày như sau:*

Năm 2017, ông Đào Huy H và bà Huỳnh Hồng L sống chung với nhau như vợ chồng nhưng chưa đăng ký kết hôn, do thời gian này ông H và bà L cùng đi làm, lao động và sinh sống tại Malaysia. Đến năm 2018, bà L muốn định cư sinh sống tại Malaysia nên phải kết hôn với người mang quốc tịch Malaysia. Năm 2018, bà L đăng ký kết hôn với ông Y.W.S, sinh năm 1981, quốc tịch Malaysia, hai người chỉ kết hôn trên giấy tờ nhưng thực tế không sống chung với nhau, mà bà L và ông H vẫn sinh sống với nhau như vợ chồng tại Malaysia.

Năm 2021, bà L mang thai là con của ông H với bà L, trong thời gian mang thai thì đến năm 2022, ông H và bà L dự định về Việt Nam sinh con, tuy nhiên giai đoạn năm 2022 là dịch bệnh Covid 19 đang cao điểm nên ông H và bà L không thể về Việt Nam được, bà L phải sinh con tại Malaysia. Vì bà L đã kết hôn với ông Y.W.S nên việc làm giấy khai sinh cho con tại Malaysia phải lấy tên họ cha là ông Y.W.S được ghi nhận trong giấy khai sinh số DX124844 ngày đăng ký 21/4/2022 do Văn phòng Khai sinh và Khai tử Malaysia cấp. Việc đưa trẻ do bà L sinh ra thì ông Y.W.S biết rõ là con của ông H với bà L.

Đến tháng 11/2022, bà L và ông Y.W.S thống nhất ly hôn, việc ly hôn giữa bà L và ông Y.W.S đã được Tòa án tối cao Malaysia tại Kuala Lumpur ở lãnh thổ liên bang Malaysia số WA-33JP-1782-10/2022 giải quyết vào ngày 16/11/2022.

Đến cuối năm 2022, ông H và bà L đưa con chung là Y.D.W về Việt Nam và đến ngày 09/01/2023 ông H và bà L đi đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước cấp giấy chứng nhận kết hôn số 04. Đến nay cần xác định đưa trẻ tên Y.D.W, sinh ngày 06/4/2022 là con của ông Đào Huy H chính thức và hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam. Vì vậy, ông H làm đơn yêu cầu Tòa án xem xét xác định ông Đào Huy H là cha ruột của đứa trẻ tên Y.D.W, sinh ngày 06/4/2022 theo giấy khai sinh số vào sổ đăng ký DX124844 ngày 21/4/2022 do chính phủ Malaysia cấp.

Kèm theo đơn yêu cầu xác định cha cho con, ông Đào Huy H nộp cho Tòa án Công văn số 429/CV-C09B ngày 24/4/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an về việc giám định AND xác định huyết thống cha – con giữa các đương sự ông Đào Huy H và cháu Y.D.W.

*Theo đơn trình bày ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Hồng L, và người đại diện theo uỷ quyền của bà Huỳnh Hồng L tại phiên họp đều thống nhất trình bày:* Vào năm 2017, bà L và ông Đào Huy H sống chung với nhau như vợ chồng nhưng chưa đăng ký kết hôn, do thời gian này bà L và ông H cùng đi làm, lao động và sinh sống tại Malaysia. Đến năm 2018, tình cảm của bà L và ông H lục đục và sau đó bà L đăng ký kết hôn với ông Y.W.S, sinh năm 1981, quốc tịch Malaysia theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số KC 05 0479098 ngày 24/7/2018. Đến năm 2020, bà L và ông H quay lại với nhau mặc dù Bà đã có chồng là ông Y.W.S.

Năm 2021, bà L mang thai là con chung của bà L với ông H, bà L và ông H có gặp ông Y.W.S nói chuyện sự thật về việc có thai này và được ông Y.W.S thông cảm, sẽ giải quyết ly hôn với bà L. Trong thời gian mang thai cho đến năm 2022, bà L và ông H dự định về Việt Nam sinh con, tuy nhiên giai đoạn năm 2022 là dịch bệnh Covid 19 đang cao điểm nên bà L, ông H không thể về Việt Nam được. Ngày 06/4/2022, bà L sinh con tại Malaysia. Vì bà L với ông Y.W.S vẫn đang có mối quan hệ là vợ chồng nên việc làm giấy khai sinh cho con tại Malaysia phải lấy tên họ cha là ông Y.W.S và được ông Y.W.S đồng ý. Theo giấy khai sinh số vào sổ đăng ký DX 124844 ngày 21/04/2022 tên đứa trẻ là Y.D.W, sinh ngày 06/4/2022, tên cha là ông Y.W.S, sinh năm 1981 và mẹ là bà Huỳnh Hồng L, sinh năm 1992.

Đến tháng 11/2022, bà L và ông Y.W.S đã được Tòa án tối cao Malaya tại Kuala Lumpur ở lãnh thổ Liên Bang, Malaysia giải quyết cho ly hôn theo đơn xin ly hôn số WA-33JP-1782-10/2022 ngày 16/11/2022.

Đến cuối năm 2022, bà L và ông H đưa con chung là Y.D.W về Việt Nam. Đến ngày 09/01/2023, bà L và ông H đã đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 04 do Uỷ ban nhân dân xã Đăk Ô, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước cấp.

Đến nay cần xác định cháu Y.D.W là con ruột của ông H chính thức và hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam, nên bà L yêu cầu Toà án xem xét và giải quyết yêu cầu xác định cha cho con của ông Đào Huy H.

*Theo đơn trình bày ý kiến ngày 16/5/2023 của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Y.W.S được hợp pháp hoá lãnh sự nộp cho Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước và người đại diện theo uỷ quyền của ông Y.W.S đều thống nhất trình bày:* Năm 2018, được biết bà Huỳnh Hồng L, sinh năm 1992 và ông Đào Huy H, sinh năm 1996 đang sinh sống và làm việc tại Malaysia cùng với nơi ông Y.W.S đang sinh sống tại Malaysia. Ngày 24/07/2018, ông Y.W.S và bà L đăng ký hôn tại Phòng đăng ký Quốc gia Malaysia trên tinh thần tự nguyện và hợp pháp. Đến ngày 06/04/2022, bà L sinh con là đứa trẻ tên Y.D.W và được đăng ký khai sinh số vào sổ DX 124844, ghi tên mẹ là Huỳnh Hồng L, sinh năm 1992 và cha là ông Y.W.S, sinh năm 1981. Thực tế đứa trẻ tên Y.D.W không phải là con của ông Y.W.S và bà Huỳnh Hồng L mà là con của ông Đào Huy H và bà Huỳnh Hồng L, vì thời gian này ông Y.W.S không còn

sống chung với bà L nữa mà bà L sống chung với ông H, nên hạnh phúc của ông Y.W.S và bà L không còn.

Đến ngày 16/11/2022, ông Y.W.S và bà L thống nhất ly hôn và đã được Tòa án tối cao Malaysia tại Kuala Lumpur ở lãnh thổ Liên Bang, Malaysia giải quyết ly hôn theo đơn ly hôn số: WA -33JP -1782/10/2022.

Đến nay ông Đào Huy H làm thủ tục nhận cha cho con là đứa trẻ tên Y.D.W theo pháp luật Việt Nam thì ông Y.W.S đồng ý, vì đứa trẻ không phải là con của tôi. Hiện nay ông H và bà L đã đưa đứa trẻ về Việt Nam để chăm sóc, nuôi dưỡng thì ông Y.W.S hoàn toàn nhất trí không có phản đối.

*Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán thụ lý việc hôn nhân gia đình đúng thẩm quyền, tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý việc hôn nhân gia đình và các giấy tờ tài liệu đúng quy định; lập hồ sơ và thu thập chứng cứ đúng trình tự thủ tục.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xác định cháu Đào Huy Thiên Đức (Y.D.W) là con của ông Đào Huy H chính thức và hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam. Xác định ông Đào Huy H là cha ruột của đứa trẻ Đào Huy Thiên Đức (Y.D.W) - sinh ngày 06/04/2022 (theo giấy khai sinh tại chính phủ MALAYSIA và theo kết luận giám định ADN). Án phí, lệ phí chi phí tố tụng hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Đào Huy H phải chịu theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên họp, Hội đồng họp xét nhận định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc hôn nhân gia đình: ông Đào Huy H, sinh năm 1996; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: đội 3, thôn 6, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước, Việt Nam yêu cầu giải quyết việc xác định cha cho con đối với đứa trẻ tên Y.D.W, sinh ngày 06/4/2022 theo giấy khai sinh số vào sổ đăng ký DX124844 ngày 21/4/2022 do chính phủ Malaysia cấp có họ tên cha là ông Y.W.S, sinh năm 1981, quốc tịch Malaysia và mẹ là bà Huỳnh Hồng L, sinh năm 1992, quốc tịch Việt Nam nên đây là việc hôn nhân gia đình có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước được quy định tại khoản 2 Điều 123, Điều 128 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 10 Điều 29, khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 38, Điều 39, Điều 469 và Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu xác định cha cho con đối với đứa trẻ tên Y.D.W, sinh ngày 06/4/2022 của ông Đào Huy H, nhận thấy:

Xét các ý kiến trình bày của ông Đào Huy H, bà Huỳnh Hồng L và ông Y.W.S đều thừa nhận, trong thời gian sinh sống và làm việc tại Malaysia mặc dù bà Huỳnh Hồng L với ông Y.W.S đã đăng ký kết hôn hợp pháp theo giấy chứng

nhận đăng ký kết hôn số KC 05 0479098 ngày 24/7/2018 do Phòng Đăng ký Quốc gia Malaysia tại Putrajaya, Lãnh thổ Liên bang, Putrajaya cấp nhưng trong thời kỳ hôn nhân giữa ông Y.W.S và bà Huỳnh Hồng L không chung sống với nhau mà bà Huỳnh Hồng L chung sống cùng với ông Đào Huy H, sinh năm 1996, quốc tịch Việt Nam. Đến năm 2021 bà L mang thai con của ông H và sinh ra đứa trẻ tên Y.D.W vào ngày 06/4/2022. Do bà Huỳnh Hồng L sinh con tại Malaysia đồng thời đứa trẻ sinh ra đang trong thời kỳ hôn nhân giữa bà L với ông Y.W.S, nên ông Y.W.S và bà L đã đăng ký khai sinh cho đứa trẻ có họ tên là Y.D.W theo giấy khai sinh số DX124844 ngày đăng ký 21/4/2022 do Văn phòng Khai sinh và Khai tử Malaysia cấp. Tuy nhiên cả ông H, bà L, ông Y.W.S đều khẳng định đứa trẻ là con ruột của ông Đào Huy H và bà Huỳnh Hồng L không phải con ruột của ông Y.W.S.

Tại Công văn số 429/CV-C09B ngày 24/4/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an về việc giám định AND xác định huyết thống cha – con giữa các đương sự ông Đào Huy H và cháu Y.D.W, bằng phương pháp phân tích AND theo hệ Globalfiler từ các mẫu tế bào niêm mạc thu thập được của ông H và cháu Y.D.W xác định: Ông Đào Huy H và bé Đào Huy Thiên Đức (Y.D.W) có quan hệ huyết thống cha - con.

Căn cứ Điều 14 Thông tư số 04/2020/TT- BTP ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch, quy định về chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con như sau:

“Điều 14. Chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con

Chứng cứ để chứng minh quan hệ cha, mẹ, con theo quy định tại khoản 1 Điều 25 và khoản 1 Điều 44 của Luật hộ tịch gồm một trong các giấy tờ, tài liệu sau đây:

1. Văn bản của cơ quan y tế, cơ quan giám định hoặc cơ quan, tổ chức khác có thẩm quyền ở trong nước hoặc nước ngoài xác nhận quan hệ cha con, quan hệ mẹ con.

...”

Như vậy, có đủ căn cứ xác định: ông Đào Huy H, sinh ngày 20/6/1996, quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: đội 3, thôn 6, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước với cháu Y.D.W, sinh ngày 06/4/2022 theo giấy khai sinh số DX124844 ngày đăng ký 21/4/2022 do Văn phòng Khai sinh và Khai tử Malaysia cấp có quan hệ huyết thống cha - con.

Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của ông Đào Huy H, xác định ông Đào Huy H và cháu Y.D.W có quan hệ huyết thống cha – con.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: ông Đào Huy H phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ nêu trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 10 Điều 29, khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 38, Điều 39, Điều 367, các Điều 370, 371, 372, Điều 469 và Điều 470, Điều 478 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 88, khoản 2 Điều 123, Điều 128 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 14 Thông tư số 04/2020/TT- BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.

Căn cứ Điều 6, Điều 9, Điều 35 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của ông Đào Huy H. Xác định ông Đào Huy H, sinh ngày 20/6/1996, quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: đội 3, thôn 6, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước với cháu Y.D.W, sinh ngày 06/4/2022 theo giấy khai sinh số DX124844 ngày đăng ký 21/4/2022 do Văn phòng Khai sinh và Khai tử Malaysia cấp có quan hệ huyết thống cha - con.

2. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: ông Đào Huy H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0019927 ngày 15/8/2023 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bình Phước.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp được quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc hôn nhân gia đình trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định này; Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp được quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc hôn nhân gia đình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định này.

#### **Nơi nhận:**

- TANDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Cục THADS tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước;
- Ủy ban nhân dân xã Đăk Ô, huyện Bù Gia Mập;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Tòa GD&NCTN.

#### **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Thư**